

(Tiếp theo)

4. Quốc hội Mỹ thảo luận Hiệp định thương mại Việt - Mỹ như thế nào?

Nội dung điều trần của bộ ngoại giao Mỹ

Lúc 2g30 chiều ngày 26.6.2001, tiểu ban tài chính Thượng viện Mỹ họp nghe báo cáo về Hiệp định thương mại song phương Mỹ - Việt. Tại buổi làm việc này, ông Ralph "Skip" Boyce, phụ tá Bộ trưởng ngoại giao Mỹ đã phát biểu như sau: "Mục tiêu lâu dài của chính sách đối với VN của chúng ta là một VN an ninh, ổn định, thịnh vượng và mở cửa... Chúng tôi mong muốn VN hội nhập vào các định chế khu vực và toàn cầu... Một VN an ninh là một quốc gia vững tin nơi khả năng bảo vệ các lợi ích quốc gia của mình. (Một VN an ninh) sẽ làm việc với các nước láng giềng cùng các đối tác để cổ vũ cho tính ổn định của khu vực châu Á - Thái Bình Dương, sẽ cộng tác với các nước khác trong việc đối phó với các vấn đề xuyên quốc gia như nạn buôn lậu phụ nữ, trẻ em, ma túy, xuống cấp môi trường. Một VN an ninh có một nền kinh tế năng động, tạo điều kiện cho các cộng dân của mình cải thiện tiêu chuẩn sống, mở cửa thị trường cho nhập khẩu, thu hút đầu tư, và xuất khẩu một cách cạnh tranh. Một VN an ninh chúng tôi một sự tôn trọng ngày càng tăng các quyền công dân được quốc tế công nhận, đồng thời làm tăng sự an ninh và thịnh vượng với các nước láng giềng. Tại sao chúng tôi lại muốn một VN an ninh? Hối tặc là trả lời. Với dân số gần 80 triệu, VN là nước đông dân đứng hàng thứ 13 trên thế giới, đứng hàng thứ tự tại khu vực châu Á - Thái Bình Dương, đứng thứ nhì khối ASEAN. Lực lượng lao động hàng năm tăng thêm 1,2 triệu người. Như chúng ta đã từng thấy, VN có thể là một nguồn bất an ninh trong khu vực song cũng có thể đóng góp cho tính ổn định và an ninh cũng như có thể là cỗ máy cho sự tăng trưởng kinh tế của khu vực... Chúng tôi cũng cần khuyến khích VN hội nhập vào cộng đồng các nền kinh tế, chấp nhận các luật lệ thương mại và đầu tư. Đó là một lĩnh vực mà hiệp định thương mại song phương này chính là chìa khóa mở cửa... VN có thể đóng góp một cách tích cực vào sự tăng trưởng kinh tế trong khu vực... Chúng tôi cũng muốn thấy VN can dự rộng rãi hơn nữa vào những định chế quốc tế (có chức năng) giúp bảo vệ hòa bình. VN đang hoàn tất nhiệm kỳ Chủ tịch ASEAN và diễn đàn an ninh khu vực (ARF) đầu tiên của mình. VN cũng sẽ là nước ASEAN chịu trách nhiệm việc duy trì cuộc đối thoại giữa Mỹ và ASEAN trong hai năm tới. Một thách thức đáng kể cho khu vực là việc phát

HIỆP ĐỊNH THƯƠNG MẠI VIỆT MỸ DƯỚI TRÀO TỔNG THỐNG BUSH

DANH ĐỨC

triển kinh tế trong hòa bình của sông Mekong. Trong lịch sử, đây đã từng là một khu vực xung đột. Tuy nhiên, đối thoại, xây dựng niềm tin, và đầu tư, có thể sẽ biến khu vực Mekong, vốn có khả năng kết nối về mặt thương mại 6 nước là Trung Quốc, Myanmar, Thái Lan, Lào, Campuchia và VN. Với tầm nhìn xa trông rộng cùng các biện pháp thích ứng, VN có thể đóng một vai trò đầu đàn trong việc biến tầm nhìn này thành hiện thực... Rõ ràng là hiệp định thương mại song phương Mỹ - Việt sẽ có thể giúp VN tiến bộ về mặt kinh tế và làm tăng vai trò của VN trong khu vực này... Sự phê chuẩn của quốc hội sẽ khởi đầu cho các cải cách kinh tế then chốt, đặt nền móng cho các trao đổi rộng rãi trong tương lai. Chúng tôi hy vọng VN sẽ thông qua hiệp định này càng sớm càng tốt. Nhằm thúc đẩy tiến trình này, tôi đề nghị quốc hội nhanh chóng phê chuẩn nghị quyết lưỡng đảng của Thượng viện số 16 và nghị quyết lưỡng đảng của Hạ viện số 51".

Có thể tóm tắt, phần điều trần của phụ tá ngoại trưởng Boyce, đã nhấn mạnh nhiều đến ý nghĩa địa lý chính trị của một "VN an ninh, ổn định, thịnh vượng và mở cửa" trong mắt Mỹ.

Các nghị quyết lưỡng đảng liên quan đến Hiệp định thương mại Việt - Mỹ

Trở lại với các nghị quyết lưỡng

đảng trong Quốc hội ủng hộ việc thông qua Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, mà ông Boyce đã nêu, có thể dừng lại trước hết ở nghị quyết số 16 của Thượng viện. Nghị quyết này là kết quả của một thỏa thuận giữa nghị sĩ Tom Daschle, lãnh tụ cánh đa số đảng Dân chủ, và nghị sĩ Trent Lott, lãnh tụ cánh thiểu số đảng Cộng hòa, và là "tác phẩm" do nghị sĩ Tom Daschle đề xuất. Trước khi biểu quyết, nghị sĩ Daschle nhấn mạnh: "Khi thông qua hiệp định này... chúng ta phát ra một tín hiệu mạnh mẽ cho thấy chúng ta, như một quốc gia, thực hiện cam kết như thế nào với các nước trên thế giới bằng cách dựa trên nền tảng là các lợi ích hỗ tương để vượt qua các dị biệt."

Nghị quyết 16 này có nội dung như sau: Ngày 11.6.2001. Nghị quyết lưỡng đảng... Nay phê chuẩn việc gia hạn các qui chế không phân biệt đối xử với các sản phẩm của nước CHXHCN VN do Tổng thống chuyển qua Quốc hội vào ngày 8.6.2001. Nghị quyết 51 của Hạ viện, nội dung tương tự, cũng đã được trình tiểu ban tài chính thông qua.

Trong những ngày sau, liên tiếp có những ý kiến ủng hộ việc phê chuẩn Hiệp định thương mại Việt - Mỹ như của cố vấn trưởng văn phòng đại diện thương mại Mỹ, ông Peter Davidson, trong buổi điều trần trước tiểu ban tài chính Thượng viện Mỹ hôm 26.6 về hiệp định thương mại Việt - Mỹ: "Mục tiêu của hiệp định này là tạo cơ sở cho việc bình thường hóa quan hệ thương mại với VN. Ngày nay, VN là một trong sáu nước còn chưa nhận được qui chế quan hệ bình thường (NTR) với Mỹ - Thuế suất 3% dành cho quan hệ thương mại bình thường đặt hàng nhập khẩu từ VN trong một tình thế bất lợi đáng kể. Đồng thời, hiệp định sẽ mở cửa thị trường VN cho hàng hóa xuất khẩu và dịch vụ của Mỹ... Nói tóm lại, đây là một bản hiệp định cân bằng có lợi cho cả hai bên... Sự hội nhập của VN vào nền kinh tế khu vực và thế giới là then chốt cho nền hòa bình và ổn định của Đông Nam Á. Một VN nghèo, cô lập và giữ thủ thế... gây phương hại cho quyền lợi của Mỹ tại khu vực chiến lược này của thế giới... Xu hướng của VN trong 15 năm qua là đeo đuổi một chính sách kinh tế mở hơn nữa, cả trong nước lẫn với bên ngoài... Hiệp định sẽ hỗ trợ VN thịnh vượng, sẽ đẩy nhanh sự hội nhập của VN vào nền kinh tế thế giới, sẽ còn tạo nền tảng cho các cải cách kinh tế hơn nữa mà VN sẽ cần đến để có thể gia nhập WTO. Hiệp định sẽ giúp biến đổi nền kinh tế VN sao cho mở thoáng hơn nữa và minh bạch hơn nữa, sẽ gia tăng tự do kinh tế và cơ hội kinh tế cho dân

chúng...Hiệp định sẽ mở rộng quyền kinh doanh (xuất nhập khẩu) từ một số hạn hẹp các cơ sở quốc doanh sang mọi thể nhân VN, và có thể cho mọi công ty Mỹ có cơ sở tại VN. Các yêu cầu công khai và quyền kháng nghị các quyết định hành chính sẽ động viên và tăng cường việc thực thi pháp luật trong thương mại và đầu tư."

Đây có lẽ là cái nhìn công khai, rõ rệt nhất của một quan chức chính quyền Bush về Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, bao gồm cả các góc độ địa lý chính trị lẫn kinh tế.

Nghị quyết 55 của dân biểu Rohrabacher trước tiểu ban tài chính hạ viện Mỹ.

Tuy nhiên, cũng có một nghị quyết mang số 55 của Hạ viện, do hai dân biểu Duncan Hunter (Đảng Cộng hòa) và Loretta Sanchez (đảng Dân chủ) đồng bảo trợ, được dân biểu Dana Rohrabacher (đảng Cộng hòa, bang California) đề xuất, không tán thành việc tháo gỡ tu chính án Jackson - Vanik cho phép VN được hưởng qui chế quan hệ thương mại bình thường để từ đó có thể được hưởng các tiện ích của OPIC (Quỹ đầu tư hải ngoại tư nhân) và của ngân hàng Eximbank chuyên bảo lãnh tài chính cho các công ty xuất nhập khẩu của Mỹ...Có thể thấy vẫn còn một số đại diện dân cử Mỹ, vì lý do này nọ (như trường hợp dân biểu Rohrabacher là do thuộc đơn vị bầu cử California, trước nay vẫn muốn chiều lòng các cử tri gốc Việt vốn vẫn còn nuôi tư tưởng chống VN). Cũng có thể thấy rằng, đồng thời với Nghị quyết 55 nêu trên còn có Nghị quyết 51 mà nội dung là chống lại việc tháo gỡ tu chính án Jackson - Vanik cho Trung Quốc. Điều đó có nghĩa là vẫn còn đó một "hàng rào" chính sách và tư tưởng khi cả hai nghị quyết này đều dựa trên cơ sở pháp luật (tu chính án Jackson - Vanik 1974), theo đó VN cũng như Trung Quốc, do là những nền kinh tế phi thị trường (non - market economies), nên hàng năm vẫn phải đợi thông qua việc tháo gỡ tu chính án này. Điều kiện để tháo gỡ là phải đảm bảo việc tự do xuất cảnh.

Cần lưu ý là tân chính quyền Bush đã ngay từ 1.6 quyết định gia hạn việc tháo gỡ tu chính án này cho VN, song quyết định này cần được Quốc hội lưỡng viện Mỹ thông qua, theo trình tự sau: ở Thượng viện trước hết là tiểu ban ngân sách, ở hạ viện trước hết là tiểu ban tài chính (tương đương tiểu ban ngân sách), sau đó là đưa ra biểu quyết toàn thể.

Trong lịch sử quan hệ Việt - Mỹ, chưa một lần nào Quốc hội Mỹ bác bỏ việc hành pháp tháo gỡ tu chính án Jackson - Vanik, tuy rằng trong nội bộ lưỡng viện luôn có những nhóm nghị sĩ, dân biểu, vì chống VN, mà

đưa ra những nghị quyết chống lại việc gác bỏ tu chính án này. Thế cho nên không lấy làm lạ khi tiểu ban tài chính Hạ viện Mỹ 12.7 đã bác bỏ nghị quyết của dân biểu Rohrabacher chống lại việc Tổng thống Bush, hôm 1.6, quyết định gia hạn tháo gỡ tu chính án Jackson - Vanik (theo đó các nhà doanh nghiệp Mỹ tại VN được bảo lãnh tín dụng, bảo đảm đầu tư...). Hạ viện Mỹ có 1 tháng để thông qua bản Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, tuy nhiên, chưa thấy hạ viện Mỹ lên lịch cho cuộc biểu quyết này.

Tiểu ban tài chính Thượng viện Mỹ thông qua Hiệp định thương mại Việt - Mỹ

Ngày 17.7.2001, việc thông qua Hiệp định hương mại Việt - Mỹ tiến thêm một bước nữa bằng cuộc biểu quyết thuận của tiểu ban tài chính thượng viện. Tuy nhiên cần thấy rằng cũng trong ngày này, tiểu ban này cũng đã biểu quyết Hiệp định thương mại Mỹ - Jordan, tức mặc dù đã có những ý kiến thúc dục xem xét, biểu quyết riêng rẽ Hiệp định thương mại Việt - Mỹ, nhưng cuối cùng vẫn là biểu quyết theo thủ tục "trộn gói" tức cùng một dịp với Hiệp định thương mại Mỹ - Jordan. Qua hai cuộc biểu quyết cùng ngày này, có thể thấy việc biểu quyết Hiệp định thương mại Việt - Mỹ thông thoáng hơn, không gặp những ý kiến đối nghịch nhiều như trường hợp Hiệp định Mỹ - Jordan do lẽ Jordan còn kẹt một số điều kiện về lao động và môi trường.

Theo nguồn tin Thượng viện Mỹ, hôm thứ ba 17.7.2001, trong phiên họp bắt đầu lúc 10g sáng, tiểu ban tài chính đã biểu quyết miêng thông qua nghị quyết hỗn hợp Thượng viện 16 với nội dung sau: "Phê chuẩn việc mở rộng qui chế không phân biệt đối xử cho các sản phẩm của CHXHCNVN do Tổng thống chuyển qua Quốc hội vào ngày 8.6.2001". Bản tin của Bộ ngoại giao Mỹ bình luận rằng với nghị quyết này, tiểu ban tài chính Thượng viện Mỹ đã phê chuẩn hiệp định, thực thi hiệp định bình thường hóa quan hệ thương mại giữa Mỹ và VN. Bản tin còn cho biết đã không có tranh cãi mâu thuẫn gì tại tiểu ban tài chính trong khi xem xét bản hiệp định Việt - Mỹ, trong khi một hiệp định tương tự giữa Mỹ và Jordan đã không được thông qua sau khi gặp nhiều tranh cãi. Việc thông qua nghị quyết hỗn hợp 16 này dọn đường cho việc thông qua bản hiệp định thương mại Việt - Mỹ bởi toàn thể Thượng viện Mỹ. Hãng thông tấn Reuters trích thuật tuyên bố của Chủ tịch tiểu ban tài chính Thượng viện, Max Baucus, thuộc đảng Dân chủ (bang Montana), theo đó hiệp định này sẽ tạo ra một "lịch trình" cho các quan hệ thương mại giữa hai nước đồng thời

dọn đường cho việc VN có thể gia nhập Tổ chức thương mại quốc tế (WTO).

Có thể thấy qua 2 diễn biến trên tại thượng và Hạ viện Mỹ, việc phê chuẩn Hiệp định thương mại Việt - Mỹ nay đã đến giai đoạn chốt, chỉ còn đợi thông qua bằng hai phiên họp toàn thể, trong bối cảnh một thiểu số ý kiến chống đối đã bị hóa giải, ý kiến ủng hộ ngày càng rõ rệt như là một đa số. Nói tóm lại, việc thông qua Hiệp định thương mại Việt - Mỹ đang diễn ra với những ý kiến và nghị quyết đối chọi nhau, không hẳn là thuận lợi hoàn toàn hoặc bất lợi triệt để.

Đến 23.7, lại nghe thêm một tiếng nói chính thức từ Mỹ, lần này là của ngoại trưởng Powell khi đang trên đường đến Tokyo trước khi đến VN tham gia diễn đàn ARF của ASEAN. Ông Powell đã trả lời một nhà báo như sau: "Hiệp định thương mại song phương sẽ được thông qua đúng tiến trình...Tôi hy vọng hiệp định đó được thông qua và điều đó sẽ đặt quan hệ thương mại của chúng ta trên một cơ sở bình thường hơn. Phía VN sẽ đưa các luật lệ, thủ tục, qui định cùng các thủ tục nội bộ của họ vào "đúng pha" với những yêu cầu của một hiệp định thương mại mới mẻ với chúng ta. Tôi hiểu rằng đó sẽ là một gánh nặng, một công việc đặt ra về phía trước đối với VN để có thể điều chỉnh các chính sách và luật lệ của họ hầu có thể khai thác lợi thế từ hiệp định".

Có lẽ những suy nghĩ của ông Powell trong hai câu cuối "phía VN sẽ đưa các luật lệ, thủ tục, qui định cùng các thủ tục nội bộ của họ vào "đúng pha" với những yêu cầu của hiệp định thương mại mới mẻ với chúng ta. Tôi hiểu rằng đó sẽ là một gánh nặng, một công việc đặt ra về phía trước đối với VN để có thể điều chỉnh các chính sách và luật lệ của họ hầu có thể khai thác lợi thế từ hiệp định" cũng là những vấn đề mà chính chúng ta cũng đã, đang và sẽ tự đặt ra. Làm sao cho các luật lệ, qui định của ta "đúng pha" với thiên hạ, một thiên hạ nói chung chứ không chỉ có Mỹ, đã là một lẽ, song làm sao cho việc thi hành các luật lệ, qui định đó được trôi chảy, không bị ngắc trở hoặc lôi kéo giằng co...bởi một quán tính quản lý theo các luật lệ cũ, lại là một lẽ khác. Đó là chưa nói đến việc các đơn vị sản xuất, kinh doanh, dịch vụ của ta có nhanh chân thay đổi lề lối làm ăn, nhất là nhanh chóng tự nhận ra rằng từ bỏ thể độc quyền chính là góp phần vào việc đẩy nhanh tốc độ hội nhập kinh tế thế giới, đẩy mạnh khả năng chống trả một khi hiệp định AFTA, rồi Hiệp định thương mại Việt - Mỹ được đưa vào thi hành ■